

Số 171/BC-UBND

Đak Pơ, ngày 15 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

**Về thực hiện dự án trồng rừng theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP
ngày 09/9/2015 của Chính phủ và Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg
ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ**

Thực hiện Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của Hội đồng Nhân dân huyện Đak Pơ về kết quả giám sát việc thực hiện dự án trồng rừng theo Nghị định 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 và Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện.

Để triển khai công tác trồng rừng đạt hiệu quả, UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chính sách có liên quan như: Nghị định 75/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ, Quyết định 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản liên quan khác về công tác vận động kê khai thu hồi diện tích đất rừng bị lấn chiếm để chuyển đổi cây trồng và trồng rừng; phục hồi rừng bền vững theo Kết luận của Thủ tướng Chính phủ trong giai đoạn từ năm 2017 - 2020; ban hành văn bản chỉ đạo:

- Công văn số 950/UBND-VP ngày 07/7/2020 về việc triển khai công tác trồng rừng năm 2020, để chỉ đạo các cơ quan chuyên môn giới thiệu các vườn ươm cây giống lâm nghiệp có xuất xứ nguồn gốc rõ ràng cho các xã, hộ gia đình để liên hệ cung cấp cây giống đảm bảo tiêu chuẩn theo qui định (Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành văn bản số 145/NNPTNT ngày 27/7/2020 về việc giới thiệu các vườn ươm giống cây lâm nghiệp).

- Công văn số 76/UBND-NNPTNT ngày 19/01/2021 về triển khai kế hoạch trồng rừng tập trung và cây trồng phân tán năm 2021 trên địa bàn huyện Đak Pơ.

- Công văn số 350/UBND-NNPTNT ngày 10/3/2021 về việc đề nghị hướng dẫn thực hiện kế hoạch trồng rừng năm 2021 trên địa bàn huyện Đak Pơ.

Đồng thời, UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, UBND các xã cùng Ban quản lý Dự án hỗ trợ đầu tư và phát triển rừng huyện xây dựng kế hoạch đôn đốc, kiểm tra việc triển khai công tác kiểm tra, nghiệm thu chăm sóc rừng trồng

các năm: 2017, 2018, 2019, 2020 và triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2021 (Ban quản lý Dự án hỗ trợ đầu tư bảo vệ và phát triển rừng huyện ban hành Kế hoạch số 24/KH-BQLDA ngày 27/02/2021 về việc triển khai đơn đốc công tác chăm sóc rừng trồng năm 2017, 2018, 2019, 2020 và thực hiện kế hoạch trồng rừng năm 2021).

II. Kết quả thực hiện.

1. Kết quả trồng và chăm sóc rừng trồng các năm: 2017, 2018, 2019, 2020:

1.1. Đối với chủ rừng là UBND xã quản lý:

Diện tích rừng trồng thuộc UBND các xã quản lý, đến nay đã tổ chức công tác chăm sóc rừng cho các hộ gia đình có rừng trồng các năm: 2017, 2018, 2019, 2020 với tổng diện tích là: **539,20 ha**; cụ thể như sau:

- Năm 2017: Trồng rừng sản xuất 82,96 ha¹ (đạt 105% kế hoạch giao).
- Năm 2018: Trồng rừng sản xuất 200,03 ha² (đạt 100,02% kế hoạch giao).
- Năm 2019: Trồng rừng sản xuất 206,19 ha³ (đạt 103,1% kế hoạch giao).
- Năm 2020: Trồng rừng sản xuất 50,02 ha⁴ (đạt 100% kế hoạch giao).

1.2. Đối với chủ rừng là Ban Quản lý rừng phòng hộ Bắc An Khê:

- Năm 2018: Kế hoạch trồng ở huyện Đak Pơ: 30 ha, tại Tiểu khu 603, 604, 605, 606. Đã trồng: 36,28 ha; cụ thể:

+ Trong dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất: 18,0 ha - 16 hộ dân. Kết quả nghiệm thu 12,9 ha.

+ Ngoài dự án không được hỗ trợ vốn: 18,28 ha - 11 hộ dân.

- Năm 2019: Kế hoạch trồng ở huyện Đak Pơ: 30 ha, tại Tiểu khu 603, 604, 605, 606.

Đã vận động người dân tự bỏ vốn trồng rừng 6,0 ha - 05 hộ dân.

- Năm 2020: Kế hoạch trồng ở huyện Đak Pơ: 30 ha, tại Tiểu khu 604, 605, 606, 607, 608. Đã trồng: 35,72 ha; cụ thể:

+ Trong dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất: 28,47 ha - 19 hộ dân. Kết quả nghiệm thu 28,47 ha.

+ Ngoài dự án không được hỗ trợ vốn: 7,25 ha - 05 hộ dân.

2. Công tác kiểm tra, nghiệm thu chất lượng rừng trồng:

¹ Trong đó: xã An Thành (04 hộ) 1,68 ha tiểu khu 615; xã Phú An (31 hộ) 66,61 ha tiểu khu 633; xã Yang Bắc (05 hộ) 14,67 ha tiểu khu 639.

² Trong đó: xã An Thành (21 hộ) 13,62 ha tiểu khu 615; xã Ya Hội (04 hộ): 20,78 ha tiểu khu 646; xã Phú An (53 hộ) 127,10 ha tiểu khu 633, 632; xã Yang Bắc (11 hộ) 38,53 ha tiểu khu 639.

³ Trong đó: xã An Thành (13 hộ) 17,87 ha tiểu khu 615, 617; xã Ya Hội (10 hộ) 12,19 ha tiểu khu 646, 650; xã Phú An (37 hộ) 144,50 ha tiểu khu 633, 632, 631; xã Yang Bắc (09 hộ) 31,63 ha tiểu khu 639.

⁴ Trong đó: Xã Hà Tam (03 hộ) 3,91 ha, tại tiểu khu 600, 602, 608; xã An Thành (09 hộ) 13,62 ha, tại tiểu khu 618, 615; xã Phú An (08 hộ) 16,99 ha, tại tiểu khu 630, 631, 633; xã Yang Bắc (13 hộ) 15,50 ha, tiểu khu 639.

2.1. Đối với diện tích rừng trồng do UBND xã quản lý:

UBND huyện đã chỉ đạo Ban quản lý dự án huyện xây dựng kế hoạch triển khai UBND các xã có diện tích rừng trồng lập kế hoạch kiểm tra, đôn đốc các hộ gia đình thực hiện công tác trồng rừng từ khâu chuẩn bị giống, hướng dẫn kỹ thuật đào hố, kỹ thuật trồng đến khâu kiểm tra nghiệm thu, chăm sóc theo qui định. Qua kết quả kiểm tra nghiệm thu chăm sóc rừng trồng hàng năm, diện tích rừng trồng hiện còn của các hộ gia đình như sau:

Diện tích rừng trồng năm 2017 hiện còn là 82,96 ha; Diện tích rừng trồng năm 2018 hiện còn là 200,03 ha; Diện tích rừng trồng năm 2019 hiện còn là 206,19 ha; Diện tích rừng trồng 2020 hiện còn 50,02 ha. Tổng diện tích rừng trồng sản xuất hiện nay (các năm 2017, 2018, 2019, 2020) của các hộ gia đình ở các xã là: **539,20 ha.**

Hiện nay, các hộ gia đình đã tiến hành chăm sóc rừng đợt 1/2021 và làm công tác phòng cháy như: phát dọn thực bì, tỉa cành, làm cỏ, xới gốc, làm đai cản lửa phòng chống cháy. Đối với rừng trồng năm 2020, đôn đốc các hộ trồng dặm, trồng thay thế những cây chết khi thời tiết thuận lợi (nếu có), đảm bảo rừng được chăm sóc và phát triển tốt đến khi thành rừng.

Kết quả kiểm tra, nghiệm thu chăm sóc rừng trồng:

- + Loài cây trồng: Chủ yếu là loài cây Keo lai và Bạch đàn.
- + Diện tích rừng trồng có mật độ hiện còn bình quân 1.920 cây - 2.000 cây/ha, đảm bảo mật độ khi thành rừng theo qui định.
- + Tỷ lệ cây sống hiện nay đạt từ 95% trở lên (theo kết quả kiểm tra, nghiệm thu chăm sóc rừng đợt 2/2020).

2.1. Đối với diện tích rừng trồng do Ban Quản lý rừng phòng hộ Bắc An Khê quản lý:

- Rừng trồng năm 2018: Đã tiến hành nghiệm thu lần 3 năm 2020 trước chăm sóc, diện tích còn lại: 12,9 ha; loài cây: Keo Lai và Bạch đàn. Tỷ lệ cây sống hiện nay đạt từ 95% trở lên (theo kết quả kiểm tra, nghiệm thu chăm sóc rừng đợt 2/2020).

- Rừng trồng năm 2020: diện tích sau nghiệm thu là 28,47 ha của 19 hộ (14,39 ha Keo lai; 14,08 ha Bạch đàn). Cây đang sinh trưởng và phát triển tốt.

3. Nguồn kinh phí thực hiện:

Từ nguồn vốn hỗ trợ theo Quyết định 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và nguồn vốn của người dân tự bỏ ra khi tham gia đăng ký trồng rừng.

Kinh phí hỗ trợ đầu tư cho các hộ gia đình có đất đang sản xuất trong qui hoạch lâm nghiệp đăng ký trồng rừng là: 7.000.000 đồng/ha và hỗ trợ vành đai cản lửa phòng cháy là 600.000 đồng/ha (theo qui định tại Quyết định 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ).

3.1. Đối với diện tích rừng trồng do UBND xã quản lý:

3.1.1. Rừng trồng năm 2017:

Đến nay đã chi cấp hỗ trợ cho các hộ gia đình có rừng trồng năm 2017 với số tiền được cấp là: 7.600.000 đồng/ha; cụ thể: năm 2017: 2.000.000 đồng/ha; năm 2018: 2.000.000 đồng/ha; năm 2019: 2.600.000 đồng/ha (bao gồm chăm sóc, làm đai cản lửa phòng cháy); năm 2020: 1.000.000 đồng/ha.

Tổng kinh phí đã được cấp hỗ trợ cho 82,96 ha diện tích rừng trồng năm 2017 là: 630.496.000 đồng.

3.1.2. Rừng trồng năm 2018:

Đến nay đã chi cấp hỗ trợ cho các hộ gia đình có rừng trồng năm 2018 với số tiền được cấp là: 6.600.000 đồng/ha; cụ thể: năm 2018: 2.000.000 đồng/ha; năm 2019: 3.600.000 đồng/ha (bao gồm chăm sóc, làm đai cản lửa phòng cháy); năm 2020: 1.000.000 đồng/ha.

Tổng kinh phí đã được cấp hỗ trợ cho 200,03 ha diện tích rừng trồng năm 2018 là: 1.320.198.000 đồng.

3.1.3. Rừng trồng năm 2019:

Đã chi cấp hỗ trợ cho các hộ gia đình có rừng trồng năm 2019 với số tiền là 5.000.000 đồng/ha, cụ thể: năm 2019: 2.000.000 đồng/ha; năm 2020: 3.000.000 đồng/ha.

Tổng diện tích đã trồng năm 2019 là: 206,19 ha; trong đó: diện tích đã được cấp hỗ trợ năm 2019: 200,0 ha với tổng số tiền là: 400.000.000 đồng; diện tích còn lại 6,19 ha các hộ gia đình đã trồng nhưng chưa được cấp bổ sung. Năm 2020 được cấp hỗ trợ 206,19 ha, với tổng số tiền: 618.570.000 đồng.

Tổng kinh phí đã được cấp hỗ trợ cho 206,19 ha diện tích rừng trồng năm 2019 là: 1.018.570.000 đồng.

3.1.4. Rừng trồng năm 2020:

Đã chi cấp hỗ trợ cho các hộ gia đình có rừng trồng năm 2020 với số tiền là 3.000.000 đồng/ha.

Tổng kinh phí đã được cấp hỗ trợ cho 50,0 ha diện tích rừng trồng năm 2020 là: 150.000.000 đồng.

Toàn bộ kinh phí được cấp như trên đã tiến hành chi trả cho các hộ gia đình đăng ký tham gia trồng rừng theo đúng qui định.

3.2. Đối với diện tích rừng trồng do Ban Quản lý rừng phòng hộ Bắc An Khê quản lý:

3.2.1. Rừng trồng năm 2018:

Đến nay đã chi cấp hỗ trợ cho các hộ gia đình có rừng trồng năm 2018 với số tiền được cấp là: 6.600.000 đồng/ha; cụ thể: năm 2018: 2.000.000 đồng/ha; năm 2019: 3.600.000 đồng/ha (bao gồm chăm sóc, làm đai cản lửa phòng cháy); năm 2020: 1.000.000 đồng/ha.

Tổng kinh phí đã được cấp hỗ trợ cho 12,9 ha diện tích rừng trồng năm 2018 là: 85.140.000 đồng.

3.2.1. Rừng trồng năm 2020:

Đã chi cấp hỗ trợ cho các hộ gia đình có rừng trồng năm 2020 với số tiền là 3.000.000 đồng/ha.

Tổng kinh phí đã được cấp hỗ trợ cho 28,47 ha diện tích rừng trồng năm 2020 là: 85.410.000 đồng.

4. Triển khai thực hiện kế hoạch trồng rừng năm 2021:

4.1. Đối với diện tích rừng trồng do UBND xã quản lý:

Thực hiện Thông báo số 30/TB-SNNPTNT ngày 05/3/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc kế hoạch trồng rừng năm 2021 trên địa bàn tỉnh; căn cứ tình hình thực tế về diện tích hiện có trên địa bàn các xã có khả năng đưa vào trồng rừng và nhu cầu kê khai đăng ký trồng rừng của các hộ gia đình, UBND huyện Đak Pơ đã ban hành Công văn số 76/UBND-NNPTNT ngày 19/01/2021 về triển khai kế hoạch trồng rừng tập trung và cây trồng phân tán năm 2021 trên địa bàn huyện Đak Pơ, với diện tích trồng rừng sản xuất tập trung trên đất qui hoạch lâm nghiệp là 50 ha.

Chỉ đạo Ban quản lý dự án hỗ trợ đầu tư bảo vệ và phát triển rừng huyện phối hợp với Hạt Kiểm lâm, UBND các xã tổ chức vận động các hộ gia đình có đất sản xuất trong qui hoạch lâm nghiệp tiến hành đăng ký kê khai để lập hồ sơ đưa vào trồng rừng theo kế hoạch năm 2021 của huyện.

Đến nay, đã vận động đăng ký kê khai được: **61,0 ha** (33 hộ); cụ thể: Xã An Thành 4 hộ đăng ký, diện tích 4,4 ha (tiểu khu 617); Xã Phú An 19 hộ đăng ký, diện tích 33,20ha (tiểu khu 630, 631, 633); Xã Yang Bắc 04 hộ, diện tích 10,7ha (tiểu khu 639); Xã Hà Tam 06 hộ diện tích 12,7ha (tiểu khu 601, 603, 604).

Trên cơ sở đã kê khai, đăng ký trồng rừng của hộ gia đình, Ban quản lý dự án hỗ trợ đầu tư bảo vệ và phát triển rừng huyện, Hạt Kiểm lâm, UBND các xã triển khai các công việc sau:

- Ban quản lý dự án huyện, Hạt Kiểm lâm tiến hành kiểm tra, đo đạc, phân loại đối tượng, xác định vị trí trong Qui hoạch hay ngoài qui hoạch đối với những diện tích đã đăng ký trồng rừng của các hộ gia đình. Khi có kết quả, tiến hành lập hồ sơ thiết kế trồng rừng đối với những hộ đã đăng ký trồng rừng đủ điều kiện trên đất qui hoạch lâm nghiệp; Lập thủ tục, hồ sơ ký kết hợp đồng trồng rừng năm 2021 để hỗ trợ đầu tư cho các hộ gia đình theo qui định.

- Liên hệ với các vườn ươm giống ở thị xã An Khê, huyện Đak Pơ và các vườn ươm khác ở các huyện thuộc tỉnh Bình Định để lựa chọn cây giống có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng để chuẩn bị đưa vào trồng rừng khi thời tiết thuận lợi, đảm bảo kế hoạch tỉnh giao.

4.2. Đối với diện tích rừng trồng do Ban Quản lý rừng phòng hộ Bắc An Khê quản lý:

Ban quản lý rừng phòng hộ Bắc An Khê được giao chỉ tiêu trồng rừng trên địa bàn huyện Đak Pơ là 30 ha. Loài cây trồng dự kiến: Keo, Bạch đàn; vị trí: xã Hà Tam.

Đến nay, Ban quản lý đã tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân kê khai để hỗ trợ trồng rừng sản xuất được 11,71 ha - 11 hộ dân ở xã Hà Tam và sẽ tiến hành trồng rừng trong mùa mưa năm 2021. Trong thời gian tới, Ban quản lý tiếp tục vận động người dân đăng ký trồng rừng để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

4.3. Đối với diện tích rừng trồng do Ban Quản lý rừng phòng hộ Ya Hội quản lý:

Ban quản lý rừng phòng hộ Ya Hội được giao chỉ tiêu trồng rừng trên địa bàn huyện Đak Pơ là 50 ha. Loài cây trồng dự kiến: Keo, Bạch đàn; vị trí: xã Ya Hội.

Đến nay, Ban quản lý đã tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân kê khai để hỗ trợ trồng rừng sản xuất được 10,0 ha - 06 hộ dân ở xã Ya Hội và sẽ tiến hành trồng rừng trong mùa mưa năm 2021. Trong thời gian tới, Ban quản lý tiếp tục vận động người dân đăng ký trồng rừng để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

5. Các giải pháp đã triển khai trong thời gian qua theo kiến nghị của Đoàn Giám sát HĐND huyện:

Thực hiện Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của Hội đồng nhân dân huyện và Báo số 51/BC-HĐND ngày 13/7/2020 của Đoàn Giám sát Hội đồng Nhân dân huyện về Kết quả giám sát việc thực hiện trồng rừng theo

Nghị định 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 và Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ; UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã triển khai thực hiện các giải pháp sau:

- Về công tác tuyên truyền: Các cơ quan phối hợp cùng với các đơn vị chủ rừng, UBND các xã tổ chức vận động tuyên truyền các hộ gia đình tự nguyện đăng ký kê khai đất đang sản xuất nông nghiệp trong qui hoạch ba loại rừng chuyển đổi cây trồng và đăng ký trồng rừng có hưởng lợi theo Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Kết quả từ đầu năm đến nay, đã tổ chức tuyên truyền được 15 đợt (cho 06 xã là: Hà Tam 03 đợt, Yang Bắc 03 đợt, Phú An 03 đợt, Ya Hội 02 đợt, Cư An 02 đợt, An Thành 02 đợt); kết quả đã có 33 hộ tự nguyện kê khai đăng ký trồng rừng với diện tích là: 61ha (diện tích đăng ký và đang được kiểm tra, đo đạc).

- Về mở lớp tập huấn: Thực hiện chỉ đạo của UBND huyện, vào ngày 19/3/2021 Ban Chỉ đạo xử lý đất lâm nghiệp huyện đã phối hợp với cơ quan, đơn vị mở lớp tập huấn công tác xử lý thu hồi đất lâm nghiệp bị lấn chiếm để chuyển đổi cây trồng và trồng rừng phù hợp với mục đích lâm nghiệp cho thành viên Ban Chỉ đạo xử lý đất lâm nghiệp cấp xã, Kiểm lâm địa bàn 08 xã, thị trấn với số lượng tham gia là 50 người (*theo Thông báo số 01/BCĐ ngày 17/3/2021 của Ban chỉ đạo xử lý đất lâm nghiệp bị lấn chiếm và trồng lại rừng huyện về việc tập huấn công tác thu hồi đất lâm nghiệp bị lấn chiếm và trồng rừng*).

- Chỉ đạo Ban quản lý dự án hỗ trợ đầu tư bảo vệ và phát triển rừng huyện tiếp nhận kinh phí, chi hỗ trợ cho người dân trồng rừng theo đúng quy định.

- Hạt kiểm lâm, Ban quản lý dự án hỗ trợ đầu tư bảo vệ và phát triển rừng huyện tiến hành đo đạc, xác định vị trí, lập hồ sơ thiết kế trồng rừng theo kế hoạch năm 2021. Kiểm lâm địa bàn phối hợp cùng với UBND các xã tổ chức kiểm tra, nghiệm thu việc chăm sóc rừng các năm theo đúng qui định. Lập kế hoạch tổ chức kiểm tra đôn đốc hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc rừng, làm đai cản lửa phòng cháy mùa khô, tuyệt đối không để xảy ra cháy rừng, đảm bảo diện tích rừng được chăm sóc, bảo vệ đến khi thành rừng và khai thác có hiệu quả. Kết quả đến nay, toàn bộ diện tích rừng được chăm sóc bảo vệ tốt, không xảy ra cháy rừng.

- Căn cứ kết quả rà soát điều chỉnh lại 03 loại rừng huyện Đak Pơ năm 2020, UBND huyện chỉ đạo các cơ quan đề xuất các nội dung xây dựng Dự án bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2021-2025, gửi Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tổng hợp và trình UBND tỉnh.

- Hàng năm, UBND huyện tổ chức Hội nghị tổng kết công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Trong đó, chú trọng việc đánh giá công tác trồng rừng và chăm sóc rừng từng năm.

III. Đánh giá về công tác trồng rừng.

1. Ưu điểm:

Có được kết quả trên là nhờ sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự đồng tình ủng hộ của nhân dân; cùng với đó, UBND huyện đã triển khai nhiều giải pháp; các cơ quan, đơn vị và UBND các xã tích cực tuyên truyền sâu rộng đến từng thôn, làng về bảo vệ, phát triển rừng và chủ trương chuyển đổi cây trồng phù hợp, trồng rừng trên đất qui hoạch lâm nghiệp. Kết quả trong những năm qua, huyện Đak Pơ đã hoàn thành và vượt kế hoạch trồng rừng theo chỉ tiêu của tỉnh giao.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý bảo vệ rừng, chủ trương thu hồi đất rừng bị lấn chiếm để trồng rừng, chính sách của nhà nước về hỗ trợ cho người dân trồng rừng được chú trọng, nhất là đối với các xã, thị trấn có người dân sinh sống và sản xuất trên đất qui hoạch lâm nghiệp. Qua các đợt tuyên truyền, vận động, phần lớn người dân ở các thôn, làng đã dần hiểu và tự nguyện kê khai diện tích đất lấn chiếm, cam kết chuyển đổi cây trồng phù hợp với mục đích lâm nghiệp và trồng rừng.

2. Hạn chế, khó khăn:

Một số hộ gia đình chưa chấp hành tự nguyện kê khai vị trí, diện tích đang sản xuất nông nghiệp trong qui hoạch lâm nghiệp, còn tư tưởng sợ nhà nước thu hồi đất, mặc dù đã được tuyên truyền chủ trương thu hồi và giao trồng rừng có hưởng lợi, nhất là ở các hộ từ nơi khác đến và một số hộ đồng bào ở các làng thuộc xã An Thành, Ya Hội.

Đối với đất của người đồng bào dân tộc thiểu số đang sản xuất nông nghiệp thuộc quy hoạch lâm nghiệp trồng rừng sản xuất, thì họ không muốn chuyển đổi sang trồng rừng vì đời sống khó khăn, thời gian thu hoạch cây lâm nghiệp kéo dài, ảnh hưởng đến cuộc sống.

3. Nguyên nhân:

Một số diện tích đất đang sản xuất nông nghiệp nằm trong qui hoạch lâm nghiệp của các hộ gia đình từ nơi khác đến, không phải là người địa phương cho nên việc tuyên truyền, vận động gặp khó khăn.

Điều kiện đất đai, khí hậu phù hợp với các loại cây nông nghiệp ngắn ngày có giá trị kinh tế, trong khi trồng rừng có chu kỳ dài (trên 5 năm). Bên cạnh đó, các hộ dân, nhất là hộ đồng bào dân tộc thiểu số có ít diện tích đất để sản xuất, kinh tế phụ thuộc vào sản xuất nông nghiệp, nên việc tuyên truyền

chuyển đổi từ trồng cây nông nghiệp ngắn ngày sang trồng rừng còn gặp nhiều khó khăn.

Tiền hỗ trợ đầu tư trồng rừng theo quy định còn thấp, chưa hấp dẫn người dân tham gia trồng rừng, nhất là các hộ đồng bào dân tộc thiểu số.

Địa điểm trồng rừng phân tán, cơ sở hạ tầng kém, nhất là tuyến giao thông đến các lô trồng rừng, nên ảnh hưởng đến công tác trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ thời gian tới:

- Phối hợp với Mặt trận và đoàn thể các cấp tiếp tục tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân để người dân kê khai, đăng ký trồng rừng có hưởng lợi theo Quyết định 38/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Xây dựng kế hoạch vận động các hộ gia đình có đất sản xuất trong quy hoạch lâm nghiệp tự nguyện kê khai và chuyển đổi cây trồng phù hợp với mục đích lâm nghiệp giai đoạn 2021- 2025.

- Đối với rừng trồng 2017: Hướng dẫn các hộ gia đình làm tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và phòng, chống cháy, đảm bảo rừng được phát triển tốt; tiến hành kiểm tra nghiệm thu rừng đã thành rừng theo qui định.

- Đối với rừng trồng 2018, 2019: Tiếp tục hướng dẫn các hộ gia đình các biện pháp kỹ thuật lâm sinh về chăm sóc rừng và làm đai cản lửa phòng cháy theo qui định, đảm bảo rừng trồng phát triển tốt khi thành rừng; đảm bảo mật độ khi thành rừng; không để xảy ra cháy rừng vào mùa khô hàng năm.

- Đối diện tích trồng rừng năm 2020: Làm tốt công tác khuyến lâm như: hướng dẫn kỹ thuật phát dọn thực bì, đào hố, bón phân và kỹ thuật trồng khi đến mùa vụ, đảm bảo khi trồng rừng xong đạt tỉ lệ sống theo qui định; chuẩn bị cây giống để trồng dặm, trồng thay thế những cây chết khi thời tiết thuận lợi (nếu có).

- Đối với kế hoạch trồng rừng năm 2021: Tiếp tục vận động, tuyên truyền người dân kê khai và đăng ký trồng rừng đảm bảo diện tích đất trong qui hoạch lâm nghiệp được sử dụng đúng mục đích, trồng rừng đạt kế hoạch giao, góp phần nâng cao tỉ lệ che phủ rừng.

Trên cơ sở đăng ký trồng rừng của các hộ gia đình, Ban quản lý dự án hỗ trợ đầu tư bảo vệ và phát triển rừng huyện lập hồ sơ thiết kế trồng rừng theo qui định; giới thiệu các vườn ươm cây giống đảm bảo chất lượng cho các hộ gia đình đặt mua và đôn đốc các hộ gia đình trồng rừng khi thời tiết thuận lợi.

Trên đây là Báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của Hội đồng Nhân dân huyện Đak Pơ khóa III về kết quả giám sát việc thực hiện dự án trồng rừng theo Nghị định 75/2015/NĐ-CP

ngày 09/9/2015 và Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ./

Nơi nhận:

- TT. HĐND huyện (b/c);
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Phòng NN&PTNT;
- Hạt Kiểm lâm huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các đơn vị chủ rừng;
- Lưu: VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

K. CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Văn Hơ